TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 624/2018/QĐHNGĐ - ST	*Gò Vấp, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 619/2018/TLHNGĐ – ST ngày 09/5/2018, giữa những người yêu cầu:

- Bà Trần Thị Xuân P, sinh năm 1984
Địa chỉ: Long Điền, Bà Rịa – Vũng Tàu
Tạm trú: quận Gò Vấp
- Ông Nguyễn Khánh Duy K, sinh năm 1980
Địa chỉ: quận Gò Vấp, TPHCM
Tạm trú: quận Gò Vấp

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Căn cứ Điều 6, 7, 9 và 30 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/5/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Xuân P và ông Nguyễn Khánh Duy K thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 182/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/9/2013 không còn giá trị.

2. Về con chung: Bà Trần Thị Xuân P là người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh M, sinh ngày 23/8/2016. Ông Nguyễn Khánh Duy K

cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Các bên tự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 06/2018.

Trường hợp ông K không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con thì bà P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thực hiện.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của của Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Trần Thị Xuân P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng. Cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà P đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0029157 ngày 09/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Bà P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND QGV;
- UBND P3, QGV,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị